TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2023/QĐCNTTLH	*TP. T, ngày 02 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Văn N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1955. Nơi cư trú: Khu phố G, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 9 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị B có hai con chung là con Nguyễn Thị Kim A1, sinh ngày 14/3/1996 và con Nguyễn Trung A2, sinh ngày 09/5/2004. Hai con chung đều đã trưởng thành, ông N và bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

- Về tài sản: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị B tự thỏa thuận giải quyết với nhau. Ông N và bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, vay nợ chung của vợ chồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND phường L, TP. T;
- Lưu tại Tòa án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Thị Tuyết